

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 22/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhật Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hiến
Bà Lê Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Kim Kúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Triệu Hoàng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Kiều Việt P, sinh năm 2000, Nơi sinh: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố Ngân Hà, phường Ninh Thủy, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T, sinh năm 1975 và bà: Kiều Thị T, sinh năm 1976.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Tiền án: Ngày 15 tháng 5 năm 2019, Kiều Việt P bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt mức án 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án 19/2019/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 tháng 9 năm 2019.

Tiền sự: Không.

- Người bị hại:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Tổ dân phố BH 2, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa;
vắng mặt
2. Đoàn Văn K, sinh năm 1969
Nơi cư trú: Tổ dân phố BH 1, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Kiều Thị T, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Tổ dân phố NH, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt

- *Người làm chứng:* Đoàn Văn R, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố BH 1, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kiều Việt P đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích, nhưng sáng ngày 24 tháng 6 năm 2021, P trên đường điều khiển xe mô tô biển số 79H1 – 862.62 từ thành phố Nha Trang về thị xã Ninh Hòa tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài. Khi đến đình Bá Hà 1 thuộc tổ dân phố Bá Hà 1, phường Ninh Thủy, thị xã Ninh Hòa vào khoảng 02 giờ cùng ngày, P dựng xe gần đình rồi trèo rào vào nhà ông Đoàn Văn R ở gần đó thì bị ông R phát hiện nên P bỏ chạy. Sau đó, P tiếp tục đi bộ đến nhà ông Nguyễn Văn Th ở tổ dân phố BH 2, phường N thấy cửa không khóa nên P vào trong quan sát, khi đó ông Th đang ngủ và để điện thoại di động hiệu Realme 5i có ốp lưng ở gần bên, P lén lút trộm rồi quay về đình Bá Hà 1 lấy xe mô tô thì bị người dân phát hiện, giữ lại trình báo Công an phường Ninh Thủy để giải quyết.

Quá trình điều tra còn xác định, khoảng 02 giờ ngày 19 tháng 6 năm 2021, cũng với động cơ, mục đích và thủ đoạn như trên, Kiều Việt P còn lợi dụng lúc ông Đoàn Văn K ở tổ dân phố BH 1, phường N không có ở nhà, P lén lút vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, 01 hộp quẹt Zippo, 01 cái ví bên trong có số tiền 100.000 đồng và số trang sức bằng vàng giả gồm 03 sợi dây chuyền, 01 lắc tay. Sau đó, P mang điện thoại bán cho một người không quen biết ngoài đường lấy 300.000 đồng tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 10 năm 2021 và số 110/KL-HĐĐG ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận: Điện thoại di động hiệu Realme 5i có ốp lưng của ông Nguyễn Văn Th trị giá 918.430 đồng; điện thoại di động hiệu Samsung J2, hộp quẹt Zippo, 01 cái ví, 03 sợi dây chuyền và 01 lắc tay bằng vàng giả của ông Đoàn Văn K trị giá 726.720 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 06 Ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Kiều Việt P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Kiều Việt P. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều

173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Việt P từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 79H1 – 862.62; điện thoại di động hiệu Realme 5i có ốp lưng; hộp quẹt Zippo, 01 cái ví, 03 sợi dây chuyền và 01 lắc tay bằng vàng giả, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa đã trả cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 60 ngày 13 tháng 10 năm 2021 và số 02 ngày 26 tháng 11 năm 2021 nên đề nghị không xem xét.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn Th và ông Đoàn Văn K bãi nại về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: bị cáo Kiều Việt P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Kiều Việt P nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, các bị hại, và người làm chứng đều vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Việt P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử thấy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa truy tố bị cáo Kiều Việt Phi về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Kiều Việt P là thanh niên có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của công dân được

pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất ổn định tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hậu quả để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Kiều Việt P có tiền án và tính đến thời điểm phạm tội ngày 19/6/2021 và ngày 24 tháng 6 năm 2021 thì P chưa được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Kiều Việt P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện giao nộp lại tài sản trộm cắp và bồi thường cho ông Đoàn Văn K số tiền 700.000 đồng; được các bị hại Nguyễn Văn Th và Đoàn Văn K xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiều Việt P phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, Kiều Việt P tự ý lấy xe mô tô biển số 79H1 – 862.62 của mẹ là bà Kiều Thị T và bà T không biết P sử dụng phương tiện này đi trộm cắp tài sản nên không chịu trách nhiệm hình sự. Kiều Việt P khai nhận còn 01 lần trộm cắp điện thoại di động hiệu Oppo rồi mang bán lấy 500.000 đồng nhưng không nhớ thời gian, địa điểm, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu, khi nào xác định được xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 79H1 – 862.62; điện thoại di động hiệu Realme 5i có ốp lưng; hộp quẹt Zippo, 01 cái ví, 03 sợi dây chuyền và 01 lắc tay bằng vàng giả, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa đã trả cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 60 ngày 13 tháng 10 năm 2021 và số 02 ngày 26 tháng 11 năm 2021 nên không xem xét.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn Th và ông Đoàn Văn K bãi nại về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: bị cáo Kiều Việt P phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: Kiều Việt P 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án;

2. Vật chứng của vụ án:

Xe mô tô biển số 79H1 – 862.62; điện thoại di động hiệu Realme 5i có ốp lưng; hộp quẹt Zippo, 01 cái ví, 03 sợi dây chuyền và 01 lắc tay bằng vàng giả, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa đã trả cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 60 ngày 13 tháng 10 năm 2021 và số 02 ngày 26 tháng 11 năm 2021 nên không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn Th và ông Đoàn Văn K bãi nại về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: bị cáo Kiều Việt P phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

NGUYỄN THỊ NHẤT ANH